

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HSST
Ngày 21/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU', TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hà Toàn Thắng

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

Bà Vũ Thị Thanh Tâm, ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thu' tham gia phiên tòa:***

Ông Nguyễn Hoàng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thu', tỉnh Thái Bình, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 08/5/2020, đối với bị cáo:

Đoàn Tất Tr, tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày 11 tháng 5 năm 1977 tại huyện V, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn T1, xã V1, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Đoàn Tất T, sinh năm 1951; họ tên mẹ: Đỗ Thị U, sinh năm 1954, cùng trú tại thôn T1, xã V1, huyện V, tỉnh T; Họ tên vợ: Nguyễn Thu H, sinh năm 1978, trú tại thôn T1, xã V1, huyện V, tỉnh T. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/02/2020, đến ngày 15/02/2020 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V (Có mặt)

* ***Người làm chứng:*** Ông Vũ Ngọc D, sinh năm 1948; Anh Vũ Trung K, sinh năm 1992, đều cư trú tại thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh T (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 45 phút ngày 12/02/2020, tại đường 454, thuộc địa phận thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh T, tổ công tác Công an huyện V phát hiện Đoàn Tất Tr, sinh ngày 11 tháng 5 năm 1977, nơi cư trú thôn T1, xã V1, huyện V, tỉnh T điều

khuyến xe mô tô, nhãn hiệu HOIVDATHAILA, màu đỏ đen, biển số đăng ký 61D1 - 135.87 có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và người làm chứng, tổ công tác kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác bên trái, phía trước Tr đang mặc 01 gói nhỏ bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1354 gam (Không phải một nghìn ba trăm năm mươi tư gam). Kiểm tra xe mô tô và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tr tại thôn T1, xã V1, huyện V, tỉnh T không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị can Đoàn Tất Tr khai: Khoảng 06 giờ 25 phút ngày 12/02/2020, Tr đến Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, có địa chỉ tại số 113 đường Nguyễn Tông Q, thành phố T1, tỉnh T để lấy và uống thuốc Methadone. Khi về, cách cổng Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS khoảng 200m, Tr gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, cất giấu vào túi áo khoác bên trái, phía trước đang mặc, mục đích để sử dụng, sau đó bị tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt giữ.

- Kết luận giám định số 50/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hê rô in) có khối lượng 0,1354 gam (Không phải một nghìn ba trăm năm mươi tư gam). Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”*.

- Cáo trạng số 25/CT-VKSVT, ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh T truy tố đối với bị cáo Đoàn Tất Tr về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Tất Tr phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đoàn Tất Tr từ 01năm đến 01năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có tài sản, không có thu nhập.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Đoàn Tất Tr niêm phong trong 01 phong bì số 50/KLGD của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T hoàn trả mẫu

vật sau giám định còn lại 0,1089 gam Heroine và toàn bộ bao gói, đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

- Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Tất Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện V ngày 12/02/2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã V1, huyện V, tỉnh T (*Bút lục số 06, 07, 08*); Kết luận giám định số 50/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T (*Bút lục số 15*); Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng là anh Vũ Trung K, sinh năm 1992 và ông Vũ Ngọc D, sinh năm 1948, đều cư trú tại thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh T (*Bút lục số 62 đến 69*), cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 06 giờ 45 phút ngày 12/02/2020, tại đường 454, thuộc địa phận thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh T, tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang Đoàn Tất Tr, sinh ngày 11 tháng 5 năm 1977, cư trú tại thôn T1, xã V1, huyện V, tỉnh T cất giấu trái phép 0,1354 gam Heroine trong túi áo khoác bên trái, phía trước đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Tất Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn

về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải cần phải xử lý nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đoàn Tất Tr đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự theo như quan điểm của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo Đoàn Tất Tr phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục và cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Đoàn Tất Tr niêm phong trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

[7] Đối với xe mô tô nhãn hiệu HOIVDATHAILA, màu đỏ đen, biển số đăng ký 61D1 - 135.87. Quá trình điều tra xác định xe mô tô này đăng ký lần đầu năm 2011, mang tên chị Phạm Thị U, sinh năm 1970, cư trú tại 18/39, khu phố B1, phường A, thị xã D, tỉnh B. Năm 2012, chị U đã bán cho một người khách qua đường không biết tên và địa chỉ. Bị can Đoàn Tất Tr khai mua chiếc xe trên của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ, không có giấy tờ mua bán. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục quản lý chiếc xe này để xác minh, xử lý sau.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Đoàn Tất Tr khai mua tại khu vực gần cổng Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS ở đường Nguyễn Tông Q, thành phố T1, tỉnh

T của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Tất Tr phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Hình phạt:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 50, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đoàn Tất Tr 01 năm (Một năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có tài sản, không có thu nhập.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1089 gam (*Không thấy một nghìn không trăm tám mươi chín gam*) Heroine đã thu giữ của Đoàn Tất Tr niêm phong trong 01 phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 50/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 10/4/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Đoàn Tất Tr phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Bị cáo Đoàn Tất Tr có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện V;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh T
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V
- Tòa án tỉnh T
- Sở Tư pháp tỉnh T
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HĐXX SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Hà Toàn Thắng